

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2020/HS-ST
Ngày 10 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Anh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Xuân Hòa và ông Phan Thanh Bảo

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thanh Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Hoài S - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2020/QĐXXST-HS ngày 17/11/2020, đối với bị cáo:

Trần Ngọc S, sinh ngày 25/02/1996, tại xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn D, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc T, sinh năm 1970 và bà Hoàng Thị B, sinh năm 1973; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: ông Đoàn Văn H, sinh năm 1999; nơi cư trú: thôn Di, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 06/5/2020, Trần Ngọc S đi từ xã Quảng S, thị xã Ba Đồn vào khu vực gần ngã ba Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình thì gặp một nam thanh niên không rõ lai lịch. S hỏi mua từ thanh niên này 69 viên nén tổng hợp, dạng hồng phiến, chứa trong hai túi nilon (01 túi nilon màu xanh, bên trong chứa 66 viên nén tổng hợp dạng hồng phiến và 01 túi nilon, bên trong chứa 03 viên nén tổng hợp dạng hồng phiến) với số tiền

2.500.000đồng rồi đem về cất giấu trong phòng ngủ của mình. Sáng hôm sau, khoảng 10 giờ 45 phút ngày 07/5/2020, S mượn xe mô tô biển kiểm soát 73K1 - 09098 của anh Đoàn Văn H để đi về xã Q chơi và mang theo một túi nilon màu xanh, bên trong chứa 66 viên nén tổng hợp, dạng hồng phiến mua trước đó. Khi đi đến khu vực đường liên thôn thuộc thôn B, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình thì bị lực lượng Công an thị xã Ba Đồn ra hiệu lệnh dừng phương tiện để kiểm tra. Thấy vậy S ném gói nilon chứa ma túy xuống kênh mương nước bên đường, nhưng đã bị lực lượng công an kịp thời phát hiện, bắt quả tang và thu giữ số ma túy cùng các tang vật liên quan.

Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Ngọc S thì phát hiện và thu giữ trong phòng ngủ của S có 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa 03 viên nén tổng hợp, dạng hồng phiến.

Quá trình bắt quả tang, khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã thu giữ 01 túi nilon màu xanh, bên trong chứa 66 viên ma túy tổng hợp, dạng hồng phiến và 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa 03 viên ma túy tổng hợp, dạng hồng phiến; 01 xe mô tô màu trắng - đỏ, nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 73-k1 - 09098 và 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO A71, màu đen trắng, có gắn thẻ sim số 0799055835, số IMEL 1: 8655254032504337, số IMEL 2: 865524032504329 đã qua sử dụng, bị nứt màn hình. Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Ba Đồn xác định 01 xe mô tô màu trắng - đỏ, nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 73-k1 - 09098 và 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO A71, màu đen trắng, có gắn thẻ sim số 0799055835, số IMEL 1: 8655254032504337, số IMEL 2: 865524032504329 không liên quan đến tội phạm nên đã trả lại cho chủ sở hữu. Các vật chứng còn lại chuyển Chi cục thi hành án dân sự để xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/5/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 26/CSĐT, trưng cầu giám định 01 bì thư đã được niêm phong bên trong chứa 66 viên nén hình tròn, màu hồng, dạng thuốc tân dược (ký hiệu mẫu M1) và 01 bì thư đã được niêm phong bên trong chứa 03 viên nén hình tròn, màu hồng, dạng thuốc tân dược (Ký hiệu mẫu M2), nghi là chất ma túy. Tại bản Kết luận giám định số 687/GĐ-PC09 ngày 12/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 66 viên nén hình tròn, màu hồng, dạng thuốc tân dược thu giữ của S lúc bắt quả tang là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 6,412 gam; 03 viên nén hình tròn, màu hồng, dạng thuốc tân dược thu giữ tại phòng ngủ của Trần Ngọc S là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,309 gam, tổng khối lượng là 6,721 gam. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về việc “Quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Trong vụ án này, có đối tượng nam thanh niên bán ma túy cho S. Quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý. Cơ qua điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý khi có kết quả.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Đoàn Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Người này đã có lời khai tại Cơ quan điều tra nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

Tại bản Cáo trạng số 55/CT - VKSTXBĐ ngày 02 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố bị cáo Trần Ngọc S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung Bản cáo trạng, đã xem xét, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Trần Ngọc S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; các điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Trần Ngọc S từ 42 đến 48 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định nên miễn trách nhiệm hình phạt bổ sung; về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy 02 túi nilon (01 túi nilon màu xanh và 01 túi nilon màu trắng) và số ma túy còn lại sau khi giám định. Tuyên bị cáo phải chịu án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và nhất trí với toàn bộ nội dung Bản cáo trạng và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố đối với bị cáo, không có ý kiến tranh luận gì.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, hứa sẽ không phạm tội nữa; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình, cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận là người có nhu cầu sử dụng ma túy, nên khoảng 19 giờ 00 phút ngày 06/5/2020, bị cáo đi vào khu vực gần ngã ba Bắc Lý, thành phố Đồng Hới thì gặp một nam thanh niên rồi

hỏi mua ma túy và mua từ người này 69 viên nén tổng hợp dạng hồng phiến với giá 2.500.000đồng, rồi mang về cất giấu trong phòng ngủ. Hôm sau, khoảng 10 giờ 45 phút ngày 07/5/2020, bị cáo mượn xe mô tô biển kiểm soát 73K1 - 09098 của anh Đoàn Văn H để đi về xã Q chơi và mang theo một túi nilon màu xanh, bên trong chứa 66 viên nén tổng hợp, dạng hồng phiến. Khi đi đến khu vực đường liên thôn thuộc thôn B, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình thì bị lực lượng Công an thị xã Ba Đồn ra hiệu lệnh dừng phương tiện để kiểm tra. Thấy vậy bị cáo ném gói nilon chứa ma túy xuống kênh mương nước bên đường, nhưng đã bị lực lượng công an kịp thời phát hiện, bắt quả tang và thu giữ số ma túy cùng các tang vật liên quan. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Ba Đồn phát hiện và thu giữ trong phòng ngủ của S có 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa 03 viên nén tổng hợp, dạng hồng phiến. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp về thời gian, không gian, địa điểm và hiện trường nơi xảy ra vụ án, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám xét, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án và được tranh tụng tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để khẳng định bị cáo Trần Ngọc S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, đúng như tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố, quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, lời khai nhận tội của bị cáo.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện thấy: Bị cáo là người đã trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nên nhận thức và biết được ma túy loại Methamphetamine là loại độc dược gây nghiện nguy hiểm, là mặt hàng được Nhà nước độc quyền quản lý để nhằm ngăn chặn tình trạng lạm dụng ma túy, bảo vệ sức khỏe của người dân và ngăn ngừa các tội phạm về ma túy, cho nên mọi hành vi cất giữ ma túy trái với quy định của pháp luật đều bị pháp luật nghiêm cấm và bị coi là tội phạm, nhưng do coi thường, bất chấp pháp luật nên bị cáo đã cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Ngoài ra còn trực tiếp đe dọa nghiêm trọng đến sức khỏe và sự phát triển của bản thân, gây thiệt hại về kinh tế cho gia đình, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự và an toàn xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử nghĩ cần có một hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện để nhằm đấu tranh, ngăn chặn triệt để tệ nạn ma túy trên địa bàn.

[4] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được hành vi sai trái của mình; tích cực phối hợp cùng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn trong việc cung cấp nhiều nguồn thông tin có giá trị liên quan đến tội phạm trên địa bàn nhằm giúp cơ quan điều tra có cơ sở điều tra những vụ án khác, được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn xác nhận và Kiểm sát viên tại phiên Tòa đề nghị áp dụng; có thành tích trong cứu người lúc gặp hoạn nạn, được người được cứu giúp có Đơn trình bày và chính quyền địa phương xác nhận; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự

nên cần áp dụng các điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội thấy: bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết tàng trữ ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng đã cố ý tàng trữ 6,721 gam ma túy loại Methamphetamine; hành vi của bị cáo thể hiện ý thức coi thường và bất chấp pháp luật, nên cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo theo quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và xử cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm trừng trị người phạm tội, giáo dục họ có ý thức tuân theo pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và giáo dục, răn đe phòng ngừa chung, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người sử dụng ma túy, lao động tự do, thu nhập không ổn định nên cần chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên để miễn chấp hành hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Xét 01 xe mô tô màu trắng - đỏ, nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 73-k1 - 09098 và 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO A71, màu đen trắng, có gắn thẻ sim số 0799055835, số IMEI 1: 8655254032504337, số IMEI 2: 865524032504329 đã qua sử dụng, bị nứt màn hình đã thu giữ, không liên quan đến hành vi phạm tội. Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Tại phiên tòa không ai có ý kiến, yêu cầu gì nên không xem xét.

Đối với 02 túi ni lon (01 túi màu xanh và 01 túi màu trắng) không còn giá trị sử dụng và số ma túy còn lại sau khi giám định được thu giữ trong vụ án là chất cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Liên quan trong vụ án có đối tượng nam thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo S. Tuy nhiên, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn không xác định được lai lịch, địa chỉ nên chưa có căn cứ xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn sẽ tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý sau.

[9] Về án phí: Xử buộc bị cáo Trần Ngọc S phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách nhà nước.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; các điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 và điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 và khoản 2 Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, về việc “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án”.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Ngọc S 42 (Bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 07/5/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Ngọc S với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (10/12/2020) để đảm bảo thi hành án, theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Ngọc S.

4. Về xử lý vật chứng: Xử tịch thu tiêu hủy 02 gói nilon (01 gói nilon màu xanh, 01 gói nilon màu trắng) và số ma túy còn lại sau khi giám định (Các vật chứng có đặc điểm mô tả như trong Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã Ba Đồn và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn vào ngày 09/10/2020).

5. Về án phí: Xử buộc bị cáo Trần Ngọc S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Công an thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- UBND xã Quảng S;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án; THA hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Anh Đức

